TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN KHÁNH-TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 59/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Khánh, ngày 09 tháng 09 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 08 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn S sinh năm 1991; địa chỉ thôn Y 4, xã C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Phạm Thị H sinh năm 1993; địa chỉ thôn Y 4, xã C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 09 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/09/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Văn S và chị Phạm Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con và tài sản: Anh S và chị H cùng trình bày vợ chồng không có con; không có tài sản và không vay mượn ai tài sản gì.

2.2 Về án phí: Anh S nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn theo quy định của pháp luật là 150.000. đồng; nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Anh S đã nộp là 300.000. đồng, theo biên lai số AA/2013/0002244 ngày 17/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Khánh; Anh S còn được hoàn lại 150.000. đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Hữu Ý

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- UBND xã T.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.